

Vận động trong ngày



Nguồn: Fireant

Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.452,46	424,11
Thay đổi (%)	0,94%	2,06%
Thay đổi	13,49	8,57
Tổng KLGD	977,84	189,43
Tổng GTGD	28.634,89	4.556,16
NĐTNN ròng (tỷ)	-1.120,71	-23,94
Tự doanh ròng (Tỷ)	-210,87	-
PE	16,77	22,43

HĐTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.521,35	1.524,10
Thay đổi (%)	0,30%	0,09%
Thay đổi	4,6	1,4
Basis	-2,75	

Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	0,77%	94,2%
Hóa chất L2	3,97%	150,4%
Tài nguyên Cơ bản L2	-0,48%	162,0%
XD và Vật liệu L2	2,73%	69,8%
Hàng & Dịch vụ CN L2	-0,58%	53,6%
Ô tô và phụ tùng L2	0,28%	44,4%
Thực phẩm và đồ uống	0,15%	30,6%
Hàng cá nhân & GD L2	1,70%	87,3%
Y tế L2	0,56%	23,5%
Bán lẻ L2	-0,43%	118,6%
Truyền thông L2	3,71%	47,0%
Du lịch và Giải trí L2	0,70%	16,8%
Viễn thông L2	-0,93%	37,1%
Điện, nước & xăng L2	-1,06%	50,0%
Bảo hiểm L2	0,89%	53,0%
Bất động sản L2	1,26%	67,5%
Dịch vụ tài chính L2	2,73%	224,6%
Ngân hàng L2	0,66%	97,3%
CNTT L2	0,93%	115,7%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Chỉ số VNIndex tăng +13,49 điểm (+0,94%) đạt mức 1452,46 điểm tiếp diễn đà tăng giá sau một phiên điều chỉnh ngày hôm qua. Sự tích cực của VNIndex giúp các cổ phiếu không còn phân hóa như trước, dòng tiền vào lan tỏa toàn thị trường với 302 mã tăng và 151 mã giảm. Nhóm các cổ phiếu trụ bị bán ròng tuy nhiên không đáng kể bao gồm HPG (-0,36%), NVL (-1,37%), VNM (-0,98%). Nhóm cổ phiếu bất động sản tiếp tục đà tăng và là dòng dẫn dắt thị trường với các cổ phiếu DIG (+6,99%), NLG (+6,87%), KBC (+5,31%). Bên cạnh đó, nhóm cổ phiếu chứng khoán đã hồi phục trở lại với các cổ phiếu đầu ngành SSI (+2,29%), VND (+2,54%) hưởng lợi từ thị trường chứng khoán đang sôi động trở lại. Hôm nay khối ngoại tiếp tục bán ròng 1119 tỷ tuy nhiên khối ngoại đã không còn quá nhiều tác động đến thị trường như trước đây. Với xu hướng đẩy mạnh đầu tư công hiện tại và tình hình kinh tế vĩ mô nhiều triển vọng chúng tôi cho rằng thị trường không có gì đáng lo và vẫn là một kênh sinh lời hợp lý trong dài hạn. Tuy nhiên vẫn gặp phải những rủi ro khi Hà Nội vừa nâng cấp độ dịch lên cấp độ 2 trên quy mô toàn thành phố.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ

Phân tích kỹ thuật:

Phiên ngày 2/11 tiếp tục là phiên thị trường giao dịch sôi động, VNIndex đóng cửa tạo nên một cây nến xanh gần như là một cây nến cường lực cho thấy phe mua đã áp đảo phe bán gần như toàn phiên. Thị trường nhìn chung vẫn nằm trong xu hướng tăng dài hạn và trên đường MA20 và MA50, tuy nhiên hoàn toàn có thể quay trở lại test lại vùng 1.420 trước khi bước đến vùng đỉnh mới 1.500.

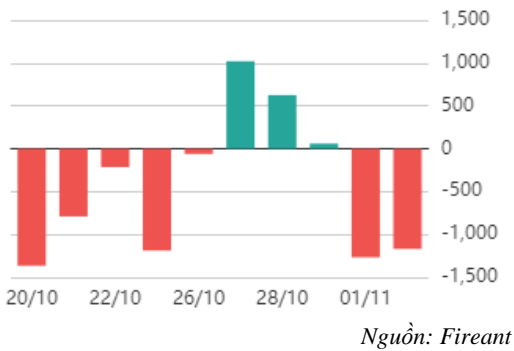
Khuyến nghị:

Kịch bản 1: VNIndex tiếp tục đà tăng bước đến vùng đỉnh mới, nhà đầu tư không nên fomo mua thêm cổ phiếu mới mà cần chờ đợi nhịp điều chỉnh của thị trường.

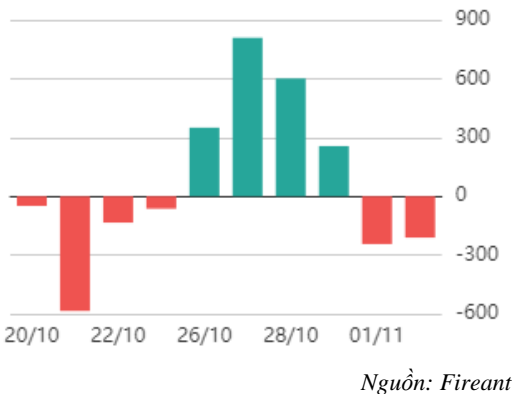
Kịch bản 2: VNIndex quay test lại vùng 1420 trước khi bước đến vùng đỉnh mới, NĐT có thể canh nhịp chỉnh để gia tăng tỷ trọng mua thêm các cổ phiếu trong nhóm ngành bất động sản, chứng khoán, xây dựng.



Giao dịch nước ngoài trên HSX



Giao dịch tự doanh trên HSX



ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC

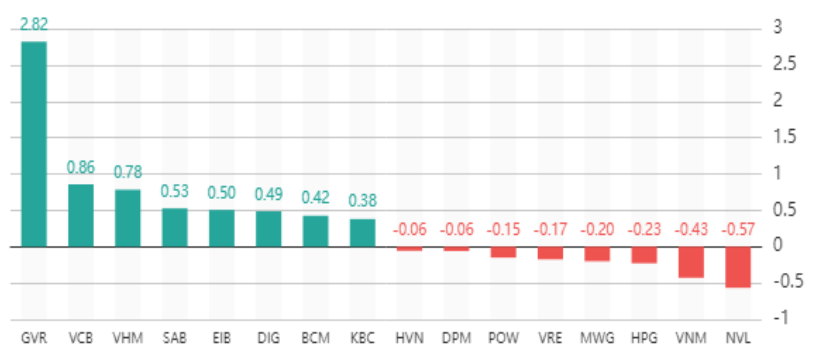
Tin kinh tế trong nước

[Bạc Liêu chính thức vận hành thương mại 2 dự án điện gió khoảng 5.300 tỷ đồng](#)
[Thu hút FDI 10 tháng đầu năm tăng 10 năm tới, ưu tiên đầu tư đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam](#)

Tin doanh nghiệp trong nước

[May Sông Hồng \(MSH\) đã tắt toán được khoản phải thu hơn 218 tỷ của đối tác Mỹ phá sản trong năm 2020](#)
[Xây dựng Ricons: Lợi nhuận quý 3/2021 giảm hơn 89% xuống chỉ còn 5,7 tỷ đồng](#)
[Doanh thu BĐS giảm gần nửa, Tập đoàn Hà Đô báo lãi sau thuế 729 tỷ đồng trong 9 tháng, giảm 24% so với cùng kỳ](#)

Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số



ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Chỉ số thế giới

Dow Jones	66,76	0,19%
DAX	56,25	0,36%
FTSE100	18,27	0,25%
Nikkei 225	-204,44	-0,71%
Hang Seng	5,1	0,02%

Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	178,5	0,50%
DAX*	61	0,39%
FTSE100*	12	0,17%
Nikkei 225*	145	0,51%
Hang Seng*	31	0,12%

* Số liệu của phiên liền trước

Tin kinh tế thế giới

[Tesla đưa Phố Wall lên đỉnh mới](#)[Chuyên gia cảnh báo kinh tế Trung Quốc rơi vào tình trạng đáng báo động, giảm phát cận kề](#)[Malaysia phê duyệt chuyên nhượng tài sản dầu khí](#)

Tin hàng hóa thế giới

[Giá dầu hôm nay 2/11 bất ngờ diễn biến trái chiều](#)[Nông sản đón dòng tiền mới, giá bông lập đỉnh 10 năm](#)[“Lò than” từ châu Á đến châu Âu hạ nhiệt nhanh chóng](#)

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
Năng lượng							
Dầu WTI	USD/thùng	83,76	0,00%	0,00%	22,28%	72,63%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	85,99	0,54%	0,54%	20,05%	66,00%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,5162	1,37%	1,37%	17,48%	78,45%	PLX,OIL
Kim loại quý							
Vàng	USD/ounce	1.807,47	0,84%	0,84%	-1,16%	-5,48%	PNJ
Bạc	USD/ounce	24,551	0,99%	0,99%	1,76%	-7,77%	PNJ
Nông sản và gia súc							
Đậu tương	UScent/giạ	1.237,25	1,37%	1,37%	-6,03%	-6,60%	HKB
Gạo	USD/cwt	13,4	-0,78%	-0,78%	1,82%	9,48%	VNM,GTN
Sữa	USD/cwt	17,86	-0,06%	-0,06%	11,76%	13,04%	
Cao su	JPY/Kg	213,7	-3,30%	-3,30%	9,70%	-20,50%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	19,39	1,62%	1,62%	-2,27%	25,18%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	202,55	1,35%	1,35%	4,84%	57,93%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	660	-1,14%	-1,14%	36,36%	-24,41%	PTB
Heo nạc	UScent/lbs	74,2	1,19%	1,19%	-16,49%	5,59%	DBC
Mặt hàng công nghiệp							
Quặng sắt	USD/tấn	116	3,57%	3,57%	-25,88%	-26,81%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	4.970	-0,78%	-0,78%	-5,03%	17,77%	HSG,HPG

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2111	+1.40 (+0.09%)	1.521,50	1.524,10	1.528,70	1.518,60	11.436
VN30F2112	+2.10 (+0.14%)	1.521,00	1.522,60	1.525,70	1.517,90	251
VN30F2203	+1.10 (+0.07%)	1.519,00	1.520,80	1.523,00	1.516,80	50
VN30F2206	-2.30 (-0.15%)	1.519,90	1.517,70	1.522,00	1.513,80	66

Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
NBB	51,8	+3,40/+7,02%	2.620.900
PDN	107	+7,00/+7,00%	2.800
KMR	9,63	+0,63/+7,00%	3.377.200
IJC	35,2	+2,30/+6,99%	7.791.200
GVR	42,1	+2,75/+6,99%	8.464.100

Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
GTA	22,1	-1,25/-5,35%	179.400
BBC	64	-3,00/-4,48%	100
VMD	37,6	-1,70/-4,33%	104.800
HUI	14	-0,60/-4,11%	23.700
SVC	94,5	-3,50/-3,57%	13.700

Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
SIC	17,6	+1,60/+10,00%	27.400
CMC	7,7	+0,70/+10,00%	4.700
L18	69,3	+6,30/+10,00%	183.600
HGM	44	+4,00/+10,00%	16.200
V21	14,3	+1,30/+10,00%	103.400

Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
SDG	31,7	-3,40/-9,69%	200
CTB	28,1	-2,40/-7,87%	600
PIC	11,9	-1,00/-7,75%	900
INC	11	-0,90/-7,56%	4.800
HHC	75,5	-5,90/-7,25%	600

Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VHC	65,3	+0,80/+1,24%	375.500
GMD	52,0	+0,40/+0,78%	446.400
KBC	51,6	+2,60/+5,31%	440.900
DGC	155,8	+0,10/+0,06%	141.700
VCB	97,9	+0,90/+0,93%	207.600

Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
NVL	108,1	-1,50/-1,37%	-5.242.900
NLG	62,2	+4,00/+6,87%	-2.311.400
SSI	42,35	+0,95/+2,29%	-2.169.800
VNM	89,2	-0,80/-0,89%	-878.900
HPG	55,5	-0,20/-0,36%	-1.230.500

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	55,7	16,59	05/08/2020	30,5	20			235,7%	
CTG	32,2	27,5	01/04/2021	50	37,8			17,1%	
ACB	32,7	26,72	01/04/2021	40	31,35			22,4%	
MBB	28,4	24,6	10/05/2021	40	29			15,4%	
SSI	41,4	38,6	24/05/2021	37	50			7,3%	
TCB	51,6	51,1	22/07/2021	55,4	48			1,0%	
VPB	37,55	34,75	22/07/2021	40,2	31,3			8,1%	
MBB	28,4	28,35	23/07/2021	32,6	26,5			0,2%	
MBS	36,6	29,2	22/07/2021	36	25,5			25,3%	
VND	59,1	43,2	22/07/2021	51	37,8			36,8%	
NLG	58,2	40	22/07/2021	50,7	36,5			45,5%	
KBC	49	33,1	22/07/2021	40,3	30,5			48,0%	
SZC	60,6	39,55	22/07/2021	43	37,5			53,2%	
FMC	49	35,3	22/07/2021	37,3	34,4			38,8%	
ANV	35,5	27	22/07/2021	33,3	24,6			31,5%	
VHC	64,5	40,55	22/07/2021	43,5	36,7			59,1%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	46,7	16,59	8/5/2020	30,5	20			181,5%	
CTG	32,9	27,5	4/1/2021	50	37,8			19,6%	
ACB	33,15	26,72	4/1/2021	40	31,35			24,1%	
MBB	27,6	24,6	5/10/2021	40	29			12,2%	
SSI	52	38,6	5/24/2021	37	50			34,7%	
TCB	49,7	51,1	7/22/2021	55,4	48			-2,7%	
VPB	56,3	60,8	7/22/2021	70,5	54,8			-7,4%	
VHM	78,2	84,19	22/07/2021	90	78		21/09/2021	-7,1%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.